

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2019/HSST

Ngày 18-10- 2019.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tòng.

Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Văn Tiến;

Bà Tô Thị Liễu.

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Khuông- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Long– Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 86/2019/TLST-HS ngày 30- 08- 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2019/QĐXX ST- HS ngày 04- 10- 2019 đối với bị cáo:

Vũ Mạnh C1, sinh ngày 08 tháng 06 năm 1980; nơi sinh: Xã T1, huyện T2, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn P1, xã T1, huyện T2, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; họ tên bố: Vũ Xuân N1; họ tên mẹ: Ra Thị M1; chưa có vợ con. Nhân thân: Từ ngày 01- 12- 2011 đến 01- 12- 2012, bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh do nghiện ma túy. Ngày 28- 09- 2016, bị Tòa án nhân dân huyện T2 xử phạt 09 (Chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; ngày 26- 04- 2017, chấp hành xong bản án. Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 154 do Công an huyện Thái Thụy lập ngày 08- 06- 2019. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08- 06- 2019; bị tạm giam từ ngày 11- 06- 2019; hiện bị tạm giam tại Trại Tạm giam thuộc Công an tỉnh Thái Bình, trích xuất, có mặt.

-Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đinh Thị Thu T3- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thái Bình. Có mặt.

-Người chứng kiến:

+ Ông Trịnh Phú C2, sinh năm 1960; nơi cư trú: Thôn T4, xã T5, huyện T2, tỉnh Thái Bình; Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1960; nơi cư trú: Thôn A1, xã T5, huyện T2, tỉnh Thái Bình; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 45 phút ngày 08- 06- 2019, tổ công tác Công an huyện Thái Thụy tiến hành kiểm tra đối với bị cáo C1 đang đi bộ trên đường thuộc ngã ba thôn A1, xã T5. Bị cáo đã tự giác giao nộp 02 túi nilon đều chứa chất dạng tinh thể trong suốt (mẫu A1)- bị cáo trình bày đó là ma túy, loại Methamphetamine do bị cáo vừa mua tại xã T6 đang tìm nơi sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; niêm phong vật chứng. Ông C2, ông H1 đã trực tiếp chứng kiến việc bị cáo tự giác giao nộp 02 túi nilon bên trong chứa chất dạng tinh thể trong suốt và việc Công an niêm phong ma túy. Theo kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Thái Bình thì mẫu vật thu giữ của bị cáo gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng là 0,5310gam.

Các chứng cứ chứng minh: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám xét; Kết luận giám định; Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy; Biên bản xác minh về nhân thân, về tài sản; lời khai của người chứng kiến là ông C2, ông H1 và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án là 0,4732gam ma túy, loại Methamphetamine của mẫu A1, hiện đang quản lý tại Chi cục Thi hành án huyện Thái Thụy

Tại phiên tòa, bị cáo trình bày: Bị cáo nghiện ma túy từ năm 2007 nên thường mua ma túy về sử dụng. Hồi 09 giờ 00 phút ngày 08- 06- 2019, bị cáo đi xe khách từ xã T1 đến xã T6 mua 600.000đồng ma túy đã rồi lại đi xe khách trở về. Đến đoạn đường thuộc ngã ba thôn A1, xã T5, bị cáo xuống xe tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, yêu cầu kiểm tra. Bị cáo đã giao nộp 02 túi ma túy, loại Methamphetamine vừa mua. Bị cáo mua ma túy để sử dụng, không có mục đích khác.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo trình bày: Nhất trí với cáo trạng về tội danh. Đề nghị Tòa án xem xét hoàn cảnh khó khăn của bị cáo: Gia đình thuộc hộ cận nghèo; hoàn cảnh rất khó khăn: Bố bị cáo bị tai nạn, không lao động được, cần bị cáo chăm sóc, mẹ đi làm xa; đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đề nghị xử mức án thấp nhất, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bản cáo trạng số 90/CT-VKSTT ngày 29- 08 - 2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Luận tội của Kiểm sát viên: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Kiểm sát viên đề nghị:

-Tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng; không áp dụng hình phạt tiền; tịch thu tiêu hủy số ma túy ; bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đều trình bày: Ngày 08- 06- 2019, bị cáo đã mua 02 túi ma túy, loại Methamphetamine; trên đường về, khi bị cáo tìm nơi sử dụng thì bị phát hiện nên đã giao nộp số ma túy đó. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác của vụ án. Methamphetamine là chất ma túy được quy định trong Nghị định số 73/2018/NĐ- CP Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất ma túy ngày 15/5/2018 của Chính phủ nên hành vi của bị cáo đã vi phạm chế độ quản lý về chất ma túy. Bị cáo là người trên 18 tuổi, có năng lực trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo tàng trữ 0,5310gam ma túy, loại Methamphetamine nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điều luật trên là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a).....

c). Heroine, Cocaine, Methamphetamine..... có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05gam; ...”.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ “ăn năn hối cải” như đề nghị của người bào chữa.

Bị cáo là người lao động nhưng có nhân thân xấu, là người nghiện ma túy. Mặc dù biết tác hại của ma túy, biết việc tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự; cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt tù để giáo dục bị cáo và góp phần vào công tác đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung. Bị cáo tàng trữ lượng ma túy mức thấp, có hoàn cảnh khó khăn nên chấp nhận ý kiến của người bào chữa xử bị cáo mức án thấp của khung hình

phạt. Theo các tài liệu, chứng cứ trong quá trình điều tra và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy gia đình bị cáo là hộ nghèo, bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về vật chứng, xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án là 0,4732gam ma túy, loại Methamphetamine của mẫu A1; hiện đang quản lý tại Chi cục Thi hành án huyện Thái Thụy theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30- 08- 2019. Số ma túy là vật cầm tàng trữ, cần áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về các vấn đề khác của vụ án: Bị cáo trình bày: Trước đây, bị cáo mua ma túy nhưng không biết tên, địa chỉ người bán. Ngày 08- 06- 2019, bị cáo mua ma túy tại xã T6 nhưng cũng không biết tên, địa chỉ người bán. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có cơ sở xác định những lần mua ma túy trước đây; cũng không có cơ sở xác định người bán ma túy cho bị cáo ngày 08- 06- 2019.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000, đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1, điểm a, khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30- 12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Mạnh C1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: -Xử phạt bị cáo 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 06 năm 2019.

-Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,4732gam ma túy, loại Methamphetamine của mẫu A hiện đang quản lý tại Chi cục Thi hành án huyện Thái Thụy theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30- 08- 2019.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000, đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Thái Thụy;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra-Công an huyện Thái Thụy;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Tòng